

Số: **85**/BC-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày **30** tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, nắm tình hình thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết 264 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn các khu công nghiệp

Thực hiện Kế hoạch số 235/KH- TLĐ, ngày 10/8/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc đánh giá tình hình Công đoàn tham mưu thực hiện Nghị định 105/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn các khu công nghiệp (Nghị định 105); Chương trình phối hợp giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh năm 2022, Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo kết quả rà soát, nắm tình hình thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đặc điểm, tình hình chung

Toàn tỉnh hiện có 42.453 nữ CNVCLĐ/74.162 CNVCLĐ (chiếm 57,2%) với gần 11.000 nữ CNLĐ/26.957 CNLĐ sinh hoạt tại các doanh nghiệp; có 1.190 Ban Nữ công quản chúng, trong đó, 149 Ban Nữ công quản chúng khu vực ngoài nhà nước. Trong đó có 80% CNLĐ tại các doanh nghiệp nói chung, 90% công nhân lao động tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp nói riêng được tham gia học tập để đạt trình độ trung học phổ thông trở lên; trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ của CNLĐ nhìn chung đã đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp; 80% công nhân lao động được nghiên cứu, học tập, tìm hiểu những kiến thức chính trị cơ bản; được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động; 78% nữ công nhân lao động tại các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được học tập, tìm hiểu kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe sinh sản, hôn nhân và gia đình.

Đời sống vật chất, tinh thần của CNVCLĐ nói chung và nữ CNVCLĐ nói riêng từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, việc làm, thu nhập, điều kiện sống so với cả nước còn ở mức thấp. Thu nhập bình quân của người lao động tại các doanh nghiệp nhà nước là 8.015.000đ/người/tháng; doanh nghiệp tư nhân bình quân 5.180.000đ/người/tháng; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 9.540.000đ/người/tháng. Do tác động của đại dịch Covid-19, giá cả biến động, tình hình việc làm, thu nhập của đoàn viên công đoàn và người lao động hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tại các doanh nghiệp.

Hiện tại, có 197 công nhân lao động (CNLĐ) làm việc tại khu công nghiệp Vũng Áng 1 và khu công nghiệp Gia Lách có con đang học mầm non.

Hầu hết có nhu cầu gửi con vào các cơ sở giáo dục Mầm non (GDMN) trên địa bàn và nhu cầu gửi trẻ ngoài giờ (từ 17h đến 18h các ngày trong tuần và thứ bảy hằng tuần).

Số con CNLĐ làm việc tại khu công nghiệp (KCN), Khu Kinh tế (KKT) đang học tại cơ sở GDMN là 6.882, trong đó, đang học tại trường Mầm non (MN) công lập 5.833; đang học tại trường MN tư thục 1.049.

Các cơ sở GDMN toàn tỉnh có 2.905 nhóm, lớp. Trong đó, số cơ sở GDMN tại địa bàn có KCN, KKT (gồm thị xã Kỳ Anh, Nghi Xuân, Khu Kinh tế tỉnh) là 96 trường MN; trong đó công lập: 71; ngoài công lập, độc lập, tư thục: 25.

2. Công tác chỉ đạo triển khai việc thực hiện Nghị định 105 và Nghị quyết 264

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định 105, Liên đoàn Lao động tỉnh đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia góp ý đề xuất Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 264.

Thực hiện Nghị quyết 264, Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo trực tiếp Liên đoàn Lao động thị xã Kỳ Anh, Liên đoàn Lao động huyện Nghi Xuân, Công đoàn các Khu Kinh tế tỉnh rà soát, nắm tình hình về các nhóm trẻ độc lập tư thục, cơ sở giáo dục mầm non, mẫu giáo độc lập, tư thục ở trên địa bàn, báo cáo về Liên đoàn Lao động tỉnh để tổng hợp báo cáo các cấp có thẩm quyền.

Tại thị xã Kỳ Anh, cấp ủy, chính quyền, phòng chuyên môn đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/ThU ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Kỳ Anh về phát triển nâng cao Giáo dục đào tạo đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 46/NQ- HĐND ngày 28/7/2022 về việc quy định hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, giáo viên và học sinh giai đoạn 2022-2025; LĐLĐ thị xã phối hợp với phòng Giáo dục - Đào tạo và phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã, nắm bắt tình hình lao động và tuyên truyền Nghị định 105 và Nghị quyết 264.

Liên đoàn Lao động huyện Nghi Xuân đã chủ động hướng dẫn các CĐCS doanh nghiệp về các nội dung của Nghị định 105, Nghị quyết 264 của Hội đồng nhân dân tỉnh và tiến hành khảo sát, hướng dẫn các đơn vị có đối tượng được hưởng chính sách làm hồ sơ.

3. Kết quả thực hiện Nghị định 105 và Nghị quyết 264

Theo kết quả khảo sát, nắm tình hình và số liệu các đơn vị gửi về, hiện nay, tổng số trẻ là con CNLĐ đang học tại cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập là con CN, NLĐ làm việc tại KCN được hỗ trợ theo Điều 8, Nghị định 105/2020/NĐ-CP là 29 cháu. Cụ thể: UBND huyện Kỳ Anh đã thực hiện hỗ trợ cho 14 trẻ MN với số tiền 11,68 triệu đồng; UBND thành phố Hà Tĩnh đã ban hành quyết định hỗ trợ 15 trẻ mầm non với tổng kinh phí 21,6 triệu đồng.

Thực hiện Điều 81, 82, Nghị định 145/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, hiện nay, có 02 doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà trẻ, trường

mầm non tư thực từ nguồn kinh phí doanh nghiệp gồm: trường MN song ngữ King Bee (Công ty Formosa Hà Tĩnh), thuộc Công đoàn các Khu Kinh tế tỉnh (có 11 lớp, 262 cháu, 37 cán bộ quản lý, giáo viên, cô nuôi, trong đó có 229 cháu là con CNLĐ làm việc tại công ty Formosa Hà Tĩnh, 17 cháu con nhà thầu, 16 cháu con của các bố mẹ làm việc tự do); trường MN Ngôi Sao Xanh (Công ty Môi trường đô thị thị xã Kỳ Anh), thuộc LĐLĐ thị xã Kỳ Anh (có 5 lớp, 95 cháu, 15 cán bộ quản lý, giáo viên và cô nuôi).

Riêng Công đoàn các Khu kinh tế tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện việc thương lượng, ký kết được 62/68 thỏa ước lao động tập thể có nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động theo quy định của pháp luật, trong đó có 14/59 bản có điều khoản hỗ trợ chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho CNLĐ có con trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo; có 20 doanh nghiệp hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho CNLĐ với mức bình quân 100.000-200.000 đồng/cháu; tổng kinh phí đã thực hiện chi trả với 950 triệu đồng. Riêng CĐCS Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh đã đề xuất doanh nghiệp xây dựng 01 Trường mầm non riêng cho con CNLĐ Công ty gắn liền với Khu Ký túc xá hộ gia đình, đi vào hoạt động từ năm 2018 đến nay (trường Mầm non song ngữ King Bee).

Hiện chỉ có 02 cơ sở GDMN có từ 30% con CNLĐ làm việc tại Khu Kinh tế, không có cơ sở GDMN có từ 30% trở lên con CNLĐ làm việc tại khu công nghiệp; có 37 giáo viên dạy tại 02 trường MN tư thực (trường MN song ngữ King Bee thuộc công đoàn các Khu Kinh tế tỉnh và trường MN Cầu Vòng, thuộc LĐLĐ thị xã Kỳ Anh) có từ 30% con CNLĐ làm việc tại Khu Kinh tế, không có cơ sở GDMN có từ 30% trở lên con CNLĐ làm việc tại khu công nghiệp.

4. Đánh giá chung về kết quả đạt được

Nghị định số 105 và Nghị quyết 264 quy định chính sách phát triển GDMN đã quy định về chính sách ưu tiên phát triển GDMN ở địa bàn có KCN, đặc biệt là các chính sách liên quan đến lao động nữ và trẻ em con công nhân làm việc tại KCN và giáo viên đứng lớp tại các trường MN có con công nhân làm việc tại KCN gửi trẻ. Điều này đã tạo điều kiện về pháp lý quan trọng trong việc đảm bảo các quyền lợi đối với lao động nữ và trẻ em con công nhân lao động làm việc tại các doanh nghiệp.

Hiện nay, các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có khu công nghiệp đóng trên địa bàn đã phối hợp với các ngành chức năng và cơ quan chuyên môn cùng cấp tuyên truyền, phổ biến các điều khoản được quy định Nghị định 105 và Nghị quyết 264 và tiến hành khảo sát việc thực hiện các quy định, song kết quả chưa khả quan, còn nhiều vướng mắc và bất cập.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Việc phối hợp giữa các ngành chức năng, tổ chức công đoàn, địa phương chưa quyết liệt trong chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định 105 và Nghị quyết 264 nên kết quả chưa cao.

2. Công tác tuyên truyền

Quá trình phối hợp giữa các ngành chức năng, chuyên môn và tổ chức công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến Nghị định 105 và Nghị quyết 264 chưa nhuần nhuyễn, dẫn đến việc nắm các quy định tại Nghị định 105 và Nghị quyết 264 đối với các đối tượng liên quan được hưởng chính sách không nắm rõ các chính sách hỗ trợ; lúng túng trong việc làm hồ sơ để hưởng chính sách, đặc biệt là đối tượng trẻ em con CN, NLĐ làm việc tại các khu công nghiệp.

3. Vướng mắc, bất cập

- Công nhân làm việc tại các KCN, KKT hoặc Cụm công nghiệp đều có nhu cầu gửi con trong độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo vì tính chất công việc cũng như điều kiện hoàn cảnh của công nhân trực tiếp lao động sản xuất tại các doanh nghiệp đều cơ bản giống nhau, nhưng Nghị định 105 và Nghị quyết 264 chỉ áp dụng thực hiện đối với đối tượng tại địa bàn có khu công nghiệp nên việc thực hiện các chính sách quy định tại Nghị định 105 và Nghị quyết 264 còn vướng mắc và bất cập.

- Số con CNLĐ nằm rải rác tại các vùng, trường học khác nhau, việc quy định có 30% số trẻ con CNLĐ trong 1 lớp là rất khó để được hưởng chính sách theo điều 10, Nghị định 105.

- Giáo viên Mầm non làm việc kéo dài và cường độ chăm sóc, giáo dục trẻ nhỏ liên tục trong ngày nên rất áp lực và vất vả nhưng không thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (có hiệu lực từ ngày 01/3/2021) để được về hưu trước tuổi theo Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH, ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH. Thời gian kéo dài tuổi nghỉ hưu từ 55 tuổi cho đến đủ 60 tuổi rất khó khăn cho GVMN, vì lớn tuổi, thể lực suy giảm, khó đáp ứng được yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

III. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương

- Đối với Chính phủ: Bổ sung nghề giáo viên mầm non thuộc danh mục nghề đặc thù được về hưu tối đa là 55 tuổi (theo quy định là 60 tuổi) nhằm đảm bảo sức khỏe cho giáo viên MN và an toàn cho trẻ em.

- Tổng Liên đoàn nghiên cứu, tham mưu với Chính phủ, quan tâm mở rộng đối tượng thụ hưởng chính sách tại Nghị định 105 đối với các cơ sở GDMN được thành lập ở các khu kinh tế, Khu Chế xuất, cụm công nghiệp; mở rộng cho các nhóm trẻ gia đình để chăm lo cho con của người lao động đang làm việc tại các Khu công nghiệp, khu kinh tế, Khu Chế xuất, cụm công nghiệp.

- Mở rộng thêm đối tượng được hưởng các chế độ theo quy định tại Nghị định 105 của Chính phủ là công nhân làm việc tại các Khu Kinh tế, Khu Chế xuất, Cụm Công nghiệp, vì các đối tượng này đều có chung khó khăn và nhu cầu về gửi trẻ trong độ tuổi mầm non và mẫu giáo.

2. Đối với Hội đồng Nhân dân tỉnh

Kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 105 và Nghị quyết 264; khắc phục, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn; điều chỉnh một số quy định trong Nghị quyết 264 cho phù hợp với thực tế; đồng thời, tăng cường xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp và toàn xã hội tham gia đầu tư phát triển cơ sở vật chất cho GDMN dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật.

3. Đối với địa phương

- Triển khai kịp thời và có hiệu quả các chính sách được quy định tại Nghị định số 105 và Nghị quyết 264.

- Quan tâm quy hoạch quỹ đất xây dựng cơ sở GDMN trong kế hoạch sử dụng đất của địa phương; có chính sách phù hợp đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; tăng cường quản lý và có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, bảo đảm môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ lành mạnh, thân thiện và an toàn./.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn LĐ Việt Nam;
- Thường trực, các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Thường trực, Văn phòng Hội LHPN tỉnh;
- Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Lưu VT, TG-NC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Hải Yến